TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**
Số: 343/2017/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày20tháng 7 năm 2017*

.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số:391/2017/TLST-HNGĐ ngày 16tháng 6 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Xóm H, xã T, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1983

Địa chỉ: Xóm C, xã P, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào các Điều 146, Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày12tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Tiến D.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệhôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Tiến D đều xác định tình cảm không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Vềtài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Hai bên xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về con chung:Có 01 con chung là Nguyễn Vũ Duy A, sinh ngày 05/8/2009, hai bên thống nhất thỏa thuận chị Vũ Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Vũ Duy A cho đến khi các con trưởng thành (đủ 18) tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh D có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Hai bên đương sự đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án không giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị H tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả chị H 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005254 ngày 16 tháng 6 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TN;
-VKSND TPTN;
-THADS TPTN;
-Các đương sự;
-UBNDxã Phúc Xuân, TPTN;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Hải